

Thạch Thất, ngày 21 tháng 4 năm 2026

Số: 196/2026/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự số 71/2026/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP V.**

Địa chỉ trụ sở chính: **Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D** – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Vũ Hồng H** – Chuyên viên xử lý nợ pháp lý KHCN theo Giấy uỷ quyền về việc tham gia tố tụng số 410/2026/UQ-KHCN ngày 10/4/2026.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1975.

Địa chỉ thường trú: **Thôn D, xã T, thành phố Hà Nội.**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng TMCP V và bà Nguyễn Thị L xác nhận: Tạm tính đến hết ngày 13/4/2026, bà L còn nợ Ngân hàng số tiền 234.239.315đ (Hai trăm ba mươi tư triệu hai trăm ba mươi chín nghìn ba trăm mười lăm đồng) theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng Đ lập ngày 26/12/2024, trong đó:

- Nợ gốc: 156.787.391đ (Một trăm năm mươi sáu triệu bảy trăm tám mươi bảy nghìn ba trăm chín mươi một đồng).

- Lãi trong hạn: 6.002.254đ (Sáu triệu không trăm linh hai nghìn hai trăm năm mươi bốn đồng).

- Lãi quá hạn: 71.038.557đ (Bảy mươi một triệu không trăm ba mươi tám nghìn năm trăm năm mươi bảy đồng).

- Lãi chậm trả lãi: 411.113đ (Bốn trăm mười một nghìn một trăm mười ba đồng).

2.2. Kể từ ngày 14/4/2026 bà L vẫn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh đối với số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử lập ngày 26/12/2024, cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP V thì lãi suất mà bà L còn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP V.

2.3. Về phương án trả nợ:

- Chậm nhất đến ngày 14/5/2026, bà L phải trả số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) trong số tiền 234.239.315đ (Hai trăm ba mươi tư triệu hai trăm ba mươi chín nghìn ba trăm mười lăm đồng).

- Chậm nhất đến ngày 14/6/2026, bà L phải trả nốt số tiền 184.239.315đ (Một trăm tám mươi tư triệu hai trăm ba mươi chín nghìn ba trăm mười lăm đồng) còn lại và tiền lãi phát sinh từ ngày 14/4/2026 như nêu tại mục 2.2 ở trên.

2.4. Trường hợp bà L vi phạm bất kỳ đợt trả nợ nào theo phương án trả nợ nói trên (vi phạm về thời gian/số tiền phải trả) thì Ngân hàng TMCP V có quyền làm đơn đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền thu hồi nợ.

2.5. Về án phí: Bà **L** tự nguyện chịu toàn bộ 5.856.000đ (Năm triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn đồng) án phí án dân sự sơ thẩm theo quy định. Bà **L** có đơn xin giảm án phí do hoàn cảnh khó khăn, đơn có xác nhận của **UBND xã T**, thành phố Hà Nội nên căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí, Tòa án giảm 50% án phí cho bà **L**. Bà **L** còn phải nộp 2.928.000đ (Hai triệu chín trăm hai mươi tám nghìn đồng) án phí án dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả **Ngân hàng TMCP V** số tiền 5.433.000đ (Năm triệu bốn trăm ba mươi ba nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0002629 ngày 28/01/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND KV10 – Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- Lưu: hồ sơ, VPTA.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thúy